

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc thầm khổ thơ 5. + <i>Vì sao mọi người lại thương bác ếch?</i> + <i>Hình ảnh của bác ếch gợi cho em nhớ tới ai?</i> - GV kết luận. HD 3: - Học thuộc lòng bài thơ. - Gọi 1 HS đọc lại cả bài thơ. - Hướng dẫn HS đọc đúng một số câu. - Hướng dẫn cho HS đọc thuộc lòng 2 - 3 khổ thơ. - Yêu cầu cả lớp thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ và cả bài thơ. - GV nhận xét tuyên dương HS đọc tốt nhất. 4. Củng cố: - Nhận xét đánh giá tiết học. 5. Dặn dò: - Dặn HS về nhà học thuộc lòng, và chuẩn bị bài tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm khổ thơ 5 trả lời câu hỏi. + <i>Vì bác lặn lội trong mưa gió để xem từng cụm lúa đã phát cò chưa.</i> + <i>Đến các bác nông dân đang lặn lội làm việc ngoài đồng trong gió mưa.</i> - HS lắng nghe. 1 HS đọc lại bài thơ. - Cả lớp đọc theo hướng dẫn của GV. - HS đọc thuộc lòng 2 - 3 khổ thơ. - Lần lượt từng HS thi đọc thuộc lòng bài thơ trước lớp. - Lớp theo dõi, bình chọn bạn đọc đúng, hay nhất. - HS lắng nghe tiếp thu. - HS lắng nghe về nhà thực hiện.
--	---

Tiết 2: Luyện từ và câu:
TỪ NGỮ VỀ THIÊN NHIÊN - DẤU CHẤM, DẤU PHẨY

I. Mục tiêu:

- Nêu được một số từ ngữ nói về lợi ích của thiên nhiên đối với con người và vai trò của con người đối với thiên nhiên (BT1, BT2).
- Điền đúng dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn (BT3).
- Biết yêu quý thiên nhiên và sử dụng dấu câu thích hợp.
- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bản đồ hoặc quả địa cầu.
- Bảng lớp viết nội dung BT2.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ổn định: - Hát</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS lên bảng làm BT1 & 2 tiết trước. - GV nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GTB: Từ ngữ về thiên nhiên. Dấu chấm - dấu phẩy. <p>Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. 2 HS lên bảng làm BT1 & 2 tiết trước. - HS lắng nghe. - HS nhắc lại tên bài. Bài 1: 1 HS đọc yêu cầu BT, cả lớp theo dõi.

<ul style="list-style-type: none"> - Y/c cả lớp đọc thầm trao đổi thảo luận theo nhóm. - Y/c các nhóm cử đại diện lên bảng trình bày. - GV nhận xét, chốt lại ý đúng. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Gọi 2 HS lên bảng thi làm bài, cả lớp tự làm bài vào vở. + <i>Con người đã làm gì để thiên nhiên đẹp thêm, giàu thêm?</i> - GV chốt lại lời giải đúng, yêu cầu HS đọc lại và chép vào vở. - GV nhận xét. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Gọi 2 HS lên bảng thi làm bài, cả lớp tự làm bài vào vở nháp. - Gọi 3 nhóm mỗi nhóm 4 HS lên thi tiếp sức làm bài. - Gọi 2 HS đọc lại đoạn văn sau khi đã điền các dấu xong. - GV nhận xét, bình chọn nhóm làm nhanh và đúng nhất. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị trước bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thầm trao đổi thảo luận theo nhóm. - Các nhóm cử đại diện lên bảng làm: <table border="1" data-bbox="730 309 1337 533" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 20%; padding: 5px;">a) Trên mặt đất</td> <td style="padding: 5px;">Cây cối, hoa lá, rừng núi, muông thú, biển cả, sông suối, con người...</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">b) Trong lòng đất</td> <td style="padding: 5px;">Mỏ than, dầu, vàng, sắt, đồng, kim cương, đá quý...</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp lắng nghe. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT. - Đại diện các nhóm lên bảng thi làm bài, cả lớp tự làm bài vào vở. + <i>Con người làm cho trái đất thêm giàu đẹp như: Xây dựng nhà cửa, lâu đài, đền thờ, gieo hạt, bảo vệ rừng, trồng cây...</i> - HS đọc lại rồi chép vào vở. - HS lắng nghe. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT. - Đại diện các nhóm lên bảng thi làm bài, cả lớp tự làm bài vào vở nháp. 3 nhóm lên thi tiếp sức điền dấu thích hợp vào chỗ trống. 2 HS đọc lại. - HS bình chọn nhóm làm nhanh và đúng nhất. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS về nhà xem lại bài và chuẩn bị trước bài mới. 	a) Trên mặt đất	Cây cối, hoa lá, rừng núi, muông thú, biển cả, sông suối, con người...	b) Trong lòng đất	Mỏ than, dầu, vàng, sắt, đồng, kim cương, đá quý...
a) Trên mặt đất	Cây cối, hoa lá, rừng núi, muông thú, biển cả, sông suối, con người...				
b) Trong lòng đất	Mỏ than, dầu, vàng, sắt, đồng, kim cương, đá quý...				

Tiết 3: Toán

ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC

I. Mục tiêu:

- Xác định được góc vuông, trung điểm của đoạn thẳng. Tính được chu vi hình tam giác, hình chữ nhật, hình vuông.
- Vận dụng các công thức đã học vào làm bài tập.
- GD HS yêu thích môn toán, tự giác làm bài.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ ghi sẵn BT3.

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định: - Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 2 HS lên bảng làm BT4.- GV nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới: GTB: - <i>Ôn tập về hình học.</i></p> <p>HD 1: - Luyện tập.</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập.- Yêu cầu HS quan sát hình và trả lời: a) <i>Có mấy góc vuông? Nêu tên đỉnh và cạnh của mỗi góc vuông đó.</i> b) <i>Trung điểm của đoạn thẳng AB là điểm nào?</i>c) <i>Xác định trung điểm đoạn thẳng AE và đoạn thẳng MN (tô đậm các trung điểm đó trên hình vẽ).</i> <ul style="list-style-type: none">- Y/c HS đối chéo vở để chữa bài.- GV nhận xét đánh giá. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập.- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp bài vào vở. <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS khác nhận xét bài bạn.- GV nhận xét đánh giá. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp bài vào vở. <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét đánh giá. <p>Bài 4:</p>	<ul style="list-style-type: none">- HS hát. 2 HS lên bảng làm BT4 tiết trước.- Cả lớp theo dõi nhận xét.- HS nhắc lại tên bài. <p>Bài 1: - Quan sát, tìm hiểu nội dung bài. 1 HS nêu yêu cầu của bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS quan sát hình và trả lời: a) <i>Có 7 góc vuông.</i> <i>Góc vuông đỉnh A; cạnh AM, AE.</i> <i>Góc vuông đỉnh E; cạnh EA, EN.</i> <i>Góc vuông đỉnh M; cạnh MA, MN.</i> <i>Góc vuông đỉnh M; cạnh MB, MN.</i> <i>Góc vuông đỉnh N; cạnh NE, NM.</i> <i>Góc vuông đỉnh N; cạnh ND, NM.</i> <i>Góc vuông đỉnh C; cạnh CB, CD.</i>b) <i>Trung điểm của đoạn thẳng AB là điểm M.</i>c) <i>HS xác định.</i> <ul style="list-style-type: none">- HS đối chéo vở để chữa bài.- HS lắng nghe. <p>Bài 2: - Tính chu vi hình tam giác. 1 HS nêu yêu cầu của bài. 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Chu vi hình tam giác là: $35 + 26 + 40 = 101$ (cm)</p> <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 101cm</p> <ul style="list-style-type: none">- HS khác nhận xét bài bạn.- HS lắng nghe. <p>Bài 3: - Tính chu vi hình chữ nhật. 1 HS nêu yêu cầu bài tập. 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Chu vi khu đất hình chữ nhật là: $(125 + 68) \times 2 = 386$ (cm)</p> <p style="text-align: right;"><u>Đáp số:</u> 386cm</p> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe, chữa sai (nếu có). <p>Bài 4:</p>

- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.

- Gọi HS khác nhận xét bài bạn.
- GV nhận xét đánh giá.

4. Củng cố:

- GV nhận xét đánh giá tiết học.

5. Dặn dò:

- Dặn HS về nhà chuẩn bị bài mới.

- 1 HS nêu yêu cầu bài tập.
- + H.chữ nhật và h.vuông có cùng chu vi.
- Biết h.chữ nhật có chiều dài là 60m, chiều rộng là 40m.
- + Tính cạnh h.vuông.
- 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

Giải:

Chu vi h.chữ nhật cũng là chu vi h.vuông là:

$$(60 + 40) \times 2 = 200 \text{ (m)}$$

Cạnh hình vuông là:

$$200 : 4 = 50 \text{ (m)}$$

Đáp số: 50m

- 1 HS khác nhận xét bài bạn.
- HS lắng nghe, chữa sai (nếu có).
- HS lắng nghe, tiếp thu.
- HS về nhà xem lại và chuẩn bị bài mới.

Tiết 4: Thủ công

THỰC HÀNH ỨNG DỤNG: LÀM MỘT SỐ ĐỒ CHƠI BẰNG GIẤY

- Các mẫu để quan sát: (mẫu gợi ý trang 63)



Tiết 5: ATGT

Tiết 1: Chính tả (nghe - viết)

DÒNG SUỐI THỨC

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng bài chính tả. Trình bày đúng hình thức bài thơ lục bát.
- Làm đúng BT2 a/b.
- GD HS có ý thức rèn chữ, giữ vở.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng lớp viết nội dung BT2.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định: - Hát.</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS lên bảng viết các từ thường hay viết sai. - GV nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới: - GTB: - <i>Dòng suối thức.</i></p> <p>HĐ 1: - Hướng dẫn viết chính tả:</p> <p>a) Hướng dẫn HS chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc diễn cảm bài <i>Dòng suối thức.</i> - Y/c 2 HS đọc lại bài, lớp đọc thầm và TLCH. + <i>Bài thơ có mấy khổ? Được trình bày theo thể thơ gì?</i> + <i>Trong đêm chỉ có dòng suối thức để làm gì?</i> - Y/c HS đọc và viết lại các từ khó vào bảng con. <p>b) Viết chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc cho HS viết vào vở. - Theo dõi uốn nắn cho HS. - GV nhắc tư thế ngồi viết. <p>c) Chữa bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét vở một số HS, phân tích các tiếng khó cho HS chữa. - GV nhận xét đánh giá. <p>HĐ 2: - Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 2a/b:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập. - Gọi 2 HS lên bảng thi làm đúng và nhanh, lớp làm bài vào vở. <p>a) Chứa tiếng bắt đầu bằng tr / ch:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Khoảng không bao la chứa Trái Đất và các vì sao:</i> + <i>Nơi xa tít tắp, tưởng như trời và đất giáp nhau ở đó::</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. 2 HS lên bảng viết các từ GV đọc: <i>Cái lọ lục bình lánh nước men nâu.</i> <i>Vinh và Vân vô vườn dứa nhà Dương.</i> - HS lắng nghe. - HS nhắc lại tên bài. - HS lắng nghe. 2 HS đọc lại, cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi. + <i>Bài thơ có 2 khổ thơ, được trình bày theo thể thơ lục bát.</i> + <i>Trong đêm chỉ có dòng suối thức để nâng nhịp chày giã gạo.</i> - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con. - HS viết vào vở. - Dùng bút chì, đôi vở cho nhau để soát lỗi, chữa bài. - HS lắng nghe. <p>Bài 2a/b:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu BT, lớp đọc thầm. 2 HS lên bảng thi làm bài, lớp thực hiện vào vở. <p>a)</p> <ul style="list-style-type: none"> + <u>vũ</u> <u>trụ</u>. + <u>ch</u>ân <u>tr</u>ời.